Đón Giao Thừa ....nhớ Tết xưa

GS Châu Tiến Khương

Sống ở Âu châu lâu năm chúng ta đều biết khi lễ Giáng sinh và Tết dương lịch lần lược qua là độ lạnh của tiết "đông chí" cũng xuống thấp. Bầu trời u ám, giá buốc căm căm, mù mịch mờ giăng toả, sương đọng trên cành cây trọi lá, nước ứ dọc rảnh ven đường ...đóng băng, đặc cứng, trợt trơn. Ta nhớ quê hương ta, giờ đây, đang trở bước sang Xuân, rực rỡ với cảnh trời trong gió mát, trăm hoa đua nở, nắng sớm óng ả mịn màng, người người hân hoan háo hức chờ "Đón Xuân- Vui Tết "

Với tuổi ở độ "chớm già" ta không còn "ăn" Tết với niềm vui vô tư lự của thuở bé thơ. Thuở thơ ngây áy, khi những tràng pháo "Tết" liên tục nổ vang chào mừng năm mới là ta thích thú, tung tăng nhảy múa trong khói mù loang tỏa, say sưa hít ngửi hơi hăng cay thơm nồng thuốc pháo, dưới chân ta, trên sân cát, nơi nơi, ửng hồng xác pháo đỏ tươi. Ta vui và sung sướng nhận "lì xì". Những ngày vô tư lự thơ ngây áy đã qua rồi. Nhưng ta vẫn hân hoan đón Xuân chào Tết dù niềm vui giờ đã khác xưa.

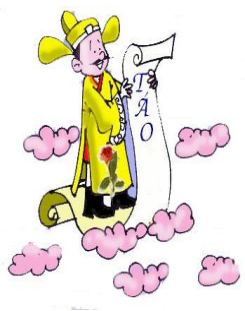

Cứ vào hạ tuần tháng chạp, sau ngày đưa tiễn "ông Táo" ai ai cũng lo dọn cửa dọn nhà sao cho sạch sẽ khang trang, chuẩn bị nghiêm chỉnh để "cúng ông bà". Trong đêm "trừ tịch" ta đốt nén nhang, thắp đôi nến, đặt mâm cơm trên bàn thờ sau bộ lư đồng bóng loáng sáng choang... thành tâm khấn vái kính cẩn thỉnh mời vong linh người xưa trở về đoàn tụ gia đình, cùng ta đón "giao thừa" mừng năm mới.

Suốt ba ngày Tết, ta linh cảm như vong linh "ông bà" đang ở bên ta. Người người lặng lẽ, giử ý, không dám cười to nói lớn. Có việc đi ngang qua bàn thờ là tự nhiên kính cẩn cúi đầu. Toàn gia dình đón Tét trong HOÀI NIÊM - TRANG NGHIÊM... tâm tư hướng về những bóng dáng thân thương đã khuất, nhớ lại dung nhan phong cách, nhắc lại tánh tình, hoài bảo, sở thích của người xưa... đã từng có những đoạn đời vui sống với ta.

Giờ đây, tuổi đời đã quá tám mươi, sống "tỵ nạn" tại xứ người hơn mấy chục năm rồi, sao ta cũng vẫn là ta. Ta không quên được không khí Tết ở quê nhà. Ta nhớ với ngậm ngùi luyến tiếc. Bên ngoài khí đông lạnh lẽo, trong nhà cô đơn trầm mặc khiến ta cảm thấy bồi hồi trong cảnh cô độc bơ vơ, cảm thương thân thế.
Vào thuở xa xưa, trước đây hơn ngàn năm, nhà thơ Đường - Đái thúc Luân - nhơn đêm trừ tịch, ngồi trầm ngâm, một thân một bóng trong quán trọ vắng tanh. Ngậm ngùi với cảnh ngộ cô đơn, ông đã thoát ý từ tâm tư sầu muộn, kết thành vần, sáng tác một bài thơ diễn tả nỗi buồn của lữ khách lỡ chân, lạc bước nơi đất lạ quê người, ngẩn ngơ lúc năm cũ trở bước ra đi, năm mới rảo chân trờ đến. Thơ ngắn gọn, giãn dị, nhưng rất thâm trầm hàm chứa nỗi nhớ quê hương, niềm thương tấm thân lữ thứ...

Trừ dạ túc THACH ĐẦU dịch :

"Đái thúc Luân"

lữ quán thùy tương ván,
hàn đăng độc khả thân
nhất niên tương tận dạ
vạn lý vị quy nhân
liêu lạc bi tiền sự
chi li tiếu thứ thân
sầu nhan dử suy mấn
minh nhật hựu phùng xuân

Tôi đã phỏng ý diễn dịch như sau:

"Giao thừa nơi quán trọ"

hỏi ai? quán trọ vắng người
đèn soi bóng chiếc! ngắm trời dần khuya
đêm cùng! năm tận! ...Giao Thừa
quê xưa vẫn nhớ... nhưng chưa muốn về
ngược dòng dĩ vãng lê thê
kiếm tìm kỷ niệm ngô nghê để....cười
mặt nhăn! tóc rối! đừ người
bình minh đã đến!....gượng cười đón Xuân..

Tôi dành vài giòng suy cảm tiếp theo những câu thơ rất xúc động này... để có đôi lời tâm tình với các hạn già cùng chung lứa tuổi, củng chung hoàn cảnh. Chúng ta đều gốc dân tỵ nạn, đang sống lưu vong phiêu bạt khắp bốn phương trời làm sao chẳng ngóng vè quê mẹ mỗi khi Tết đến và tìm nhớ lại kỷ niệm ngày xưa với nỗi niềm thương cảm.

Các xứ tự do đã đón nhận ta trong ưu ái sâu đậm tình người. Dân bản xứ cư xử với ta không phán biệt, không khinh mạc, không mặc cảm. Nhưng sao ta vẫn không quên nơi ta mở mắt chào đời, nơi ta lớn lên trong tình thâm nghĩa trọng, trong không khí êm ấm gia đình, trong tình liên đới mật thiết làng xóm láng giềng.... Làm sao ta quên được "cái thuở ban đầu lưu luyến áy". Không quên "thuở áy" tất ta không quên được những ngày Tết tưng bừng náo nhiệt ở quê ta ... dạo trước.

Ta phải bỏ quê hương ra đi vì chế độ "độc đảng chuyên chính" đã biến xứ ta thành nơi thù hằn oán hận. Người khinh người, người thù người... không lý do, vô căn cứ. Cũng là đồng bào cùng chung nòi giống cùng chung nguồn gốc tổ tiên tại sao họ coi ta như thù như địch? Thật ra chỉ vì ngay trong giai đoạn kháng chiến nói là giành độc lập, giải phóng nhân dân, họ có sẵn mưu đồ chiến lược, chiếm giử riêng cho họ quyền thống trị toàn dân, mưu toan thành lập và củng cố chế độ chuyên chính toàn trị trên đất nước ta, không chia xẻ với bất cứ ai, ngoài người của họ, quyền lãnh đạo, tự coi như chỉ có họ mới có quyền quản lý và quyết định mọi việc cho xứ sở trong tư thế chủ nhơn duy nhứt.

Với mưu đồ chiến lược đó, họ đấu tranh giành chánh quyền, đâu phải cho đất nước, cho dân tộc, mà để chiếm lấy lãnh thổ nhân dân quy tất cả về cho họ để họ thống trị bằng phương thức cực kỳ ác độc của thuật ‘‘người thống trị người" bằng gông cùm, bằng bạo lực phi nhân, diệt không tiếc, giết không thương dù... người bị diệt bi giết chính là đồng bào cùng chung giòng giống hay thân nhân cùng chung đại gia đình hoặc những đồng bạn xưa kia từng là chiến hữu đã cùng họ đồng phát động phong trào đấu tranh giải phóng đất nước, giải phóng dân tộc.Nói khác họ tự cho có vai trò lịch sử xây dựng xã hội tương lai, trung thành với hệ luận của chủ thuyết "duy ý chí Mác Lê" đặt XHCN" lên trên tổ quốc VN lên trên dân tộc VN.

Trong chiến dịch "Cải cách ruộng đất"- phỏng theo mô hình Trung quốc - nhiều cán bộ cao cấp (trong đó dường như có cả Trường Chinh) đã ngoảnh mặt làm ngơ để mặc cho cha mẹ thân nhơn bè bạn bị mang ra đấu tố. Phải chăng Trường Chinh đã noi theo gương của một thiếu nữ Trung quóc đã - trong thời kỳ Mao trạch Đông phát động "đáu tố địa chủ" ở đầu thập niên 1950 ...(?) - lạnh lùng tuyên bố:

"Những kẻ đặc vụ không phải giống người, tôi không công nhận bà này là mẹ của tôi"

Đã đi vào lịch sử V.N. bao oan khiên lớp lớp chất chồng của hàng ngàn hàng vạn nạn nhân bị khép vào những tội mà cha ông họ, thuộc hơn ba đời trước, bị "chuyên chính cộng sản" đương quyền, coi như phạm pháp... dù vi phạm ấy - nếu có đi nữa - cũng đã xãy ra hơn trăm năm về trước, vào thuở ta và ngay cả họ nữa chưa sanh ra đời.

Tại các xứ đã mở vòng tay đón rước người tỵ nạn, ta tìm lại được tình người. Ta đâu phải là dân bản xứ ; xứ này cũng đâu phải nơi ta được sanh thành, được dưỡng dục; thế nhưng nhà nước cũng như người dân tại đây đối xử lịch sự với ta trong phong cách hoà nhã thân ái của một xã hội văn minh nhân bản, được xây dựng theo nguyên lý bình đẳng giữa người và người, trong tinh thần thượng tôn luật pháp, trên cơ sở vững vàng của hệ thống giáo dục tôn trọng con người, không chấp nhận khuynh hướng chánh trị dùng quyền lực, nhơn danh"tập thể" áp bức ức hiếp "cá nhân", nghiền nát nhân quyền, khinh thường dân trí, miệt thị nhân sinh, chà đạp nhân vị.

Tại các cơ quan công quyền ở những xứ cho ta tỵ nạn, ta được tiếp đón nồng hậu. Hầu hết các công chức hữu quyền, tuyệt không tự xưng "đầy tớ của dân", nhưng tự coi có nghĩa vụ và trách nhiệm cứu xét nguyện vọng của ta trong phạm vi thẩm quyền của họ. Họ ân cần giải thích chỉ dẫn, không hống hách khinh mạn, không ngóng chờ..."quà cáp"...để thông qua, cháp thuận. Ta tự do sống thoải mái trong cơ chế pháp trị minh bạch, trong tương quan thân thiện giữa người và người. Ở những quóc gia nầy hành vi lấn áp giành giực bị coi như thô bỉ, đê tiện, xấu xa... trái luân thường đạo lý bị dư luận nghiêm khắc phê bình và luật pháp kiểm tra trừng phạt. Đây không hẳn là viễn ảnh Thiên Đưởng không tưởng cũng không phải là ước mơ hư ảo của mộng đẹp thần tiên! Đây chính là hiện thực của xã hội tình người có cả hai mặt tích cực và tiêu cực nhưng luôn tiến hoá. Có khác chăng là xã hội nầy đã được tổ chức và xây dựng bởi con người cho con người, theo khuynh hướng liên đới tương trợ, trong tinh thần thượng tôn luật pháp, lấy dân chủ tự do làm kim chỉ Nam, lấy tình thương và hoà bình xã hội làm ánh đuốc soi đường... cùng nhau kiến thiết, cải tiến không ngừng đời sống, luôn đáp ứng đòi hỏi hợp lý của tình thế và nguyện vọng chánh đáng của con người.

Vì đó là tổ chức do dân xây dựng trên cơ sở tình người coi trọng quyền lợi của nhau trong tinh thần liên đới tương trợ cho nhau, cùng nhau cố gắng hoà giải mọi xung khắc, nên luôn chú trọng đến mức độ căng thẳng của mọi tranh chấp xã hội để mọi ý kiến được dư luận tự do công khai bày tỏ, trong qui định của luật pháp, không giấu giếm không đàn áp bức bách. Vấn đề xả hội được công khai nêu lên, được tự do tranh luận, cuối cùng được giải quyết minh bạch bằng biện pháp luật định kèm theo lý do viện dẫn. Chính nhờ tinh thần công khai trong suốt đó mà xã hội luôn luôn tiến bộ ; mặt tích cực càng ngày càng tăng cao thêm lên, đẩy mặt tiêu cực mỗi lúc mỗi theo đà xuống thấp.

Ta đang sống an bình trong xã hội của những đất nước văn minh đã cố gắng và đang cố gắng hơn nữa để làm đẹp cuộc đời, để kiếp sống thoát khỏi ý niệm yếm thế cho "trần là biển khổ". Con người đã biết chung sống tất phải biết tổ chức và cải tiến thế nào để cùng chung vui sống, nâng đở nhau khi lâm nạn, an ủi nhau lúc đau buồn, trong cảnh có người có ta...dù hoàn cảnh mỗi cá nhân mỗi khác, thể lực, tài trí mọi người không thể y hệt nhau... Đó không phải là ước mơ mà là hiện thực của biết bao cố gắng trong lòng xã hội đương đại tại những quốc gia mà ta may mắn được sống với an ninh no ấm hiện thời, và cơ hội thăng tiến trong viễn ảnh tương lai. Tại đây mọi công dân không phân biệt màu da chủng tộc đều có điều kiện cơ bản như nhau để tự do tổ chức đời sống của riêng mình trong tinh thần thượng tôn luật pháp tùy theo khả năng và bản lãnh của chính mình trong đạo lý xử thế dung hoà quyền lợi của nhau.

Hiện thực nầy luôn tiến bộ nhờ sự đóng góp bắng lao lực, bằng trí tuệ của những xã hôi cần cù biết thích nghi vào điều kiện của môi trường hiện hữu, theo khuynh hướng thời cơ, căn cứ trên trình độ kỹ thuật rút tỉa từ những khám phát mới nhứt của khoa học để cải tiến cơ cấu sản xuất, nâng cao thêm lên đời sống tinh thần và vật chất của con người. Xã hôi đó vừa khuyến khích vừa đòi hỏi sự đống góp của mọi người ; tổ chức sao cho ai ai cũng có tiếng nói, cùng góp ý góp công xây dựng trật tự và công bình xã hội. Tiến hoá, tiến bộ bắt nguồn từ sự dân chủ hoá chế độ chánh trị, từ sự thừa nhận quyền tự do cho mọi người dân trong pháp chế qui đinh minh bạch bởi toàn thể công dân trong nước.

Ta may mắn được chấp nhận để sinh sống trong xã hội văn minh tiến bộ đó... Thế nhưng... khi đón Tết, ta thừ người cảm thấy vắng thiếu không khí của thời còn ở quê nhà. Trong cái lạnh gay gay của những ngày đông rét mướt, ta bùi ngùi nhung nhớ với bao kỷ niệm se lòng. Ta nhớ làng mạc ruộng vườn, nhớ những ngôi nhà tranh vách đất thấp thoáng sau lũy tre xanh, nhớ những bạn bè thời thơ ấu vui hợp cùng nhau, chuyện trò đùa giỡn dưới tàng me, bóng trúc ... dọc theo ngỏ "hẻm" đường "chẹt" ít kẻ lại người qua...

Tiếng "Tết" gợi khơi ở ta những kỷ niệm ngày xưa. Ta nhớ để ngậm ngùi...
Tôi chân thành xin lỗi những bạn vốn còn hay kiêng cử, không muốn có ưu tư phiền muộn, trong dịp đón Xuân mừng Tết...vì những tất lòng thổ lộ qua những giòng chữ trên đây có thể khơi gợi ở bạn nỗi buồn xa xứ hay niềm thương thân tủi phận cho kiếp sống lênh đênh, trôi dạt nơi đất khách quê người .

Châu Tiến Khương